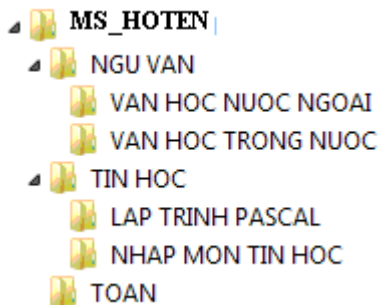


ĐỀ KIỂM TRA TIN HỌC ỨNG DỤNG
Bài thi: THỰC HÀNH: Cấp độ A – Mã đề
Kỳ thi ngày: .../.../2015
Thời gian làm bài: 90 phút (Không sử dụng tài liệu)

Phần 1 : WINDOWS + WORD (10 điểm)

WINDOWS: 3.0 điểm



- Tạo trên ổ đĩa D:\ cây thư mục bên với **MS_HOTEN** (với MS là mã số SV_HOTEN là tên SV không dấu)
- Tạo tập tin TRALOI.TXT trong thư mục MS_HoTen trả lời cho các câu hỏi sau:
 - + Trong thư mục NGUVAN tạo thư mục con cùng tên NGUVAN được hay không?
 - + Trình bày ngắn gọn các bước để thiết lập ẩn hiện các thư mục hay tập tin có thuộc tính ẩn.
- Nén tập tin XXX_Ho Ten thành XXX_Ho Ten.RAR

MS WORD: 7 điểm

Yêu cầu: Khởi động MS Word, định dạng khổ giấy A4, lề trên/ dưới/ trái/ phải = 2cm. Hoàn tất văn bản sau và lưu vào thư mục **MS_HOTEN** lấy tên **BAITHI_WORD.DOCX**

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO LÝ TỰ TRỌNG



NGOẠI NGỮ

Chứng chỉ A,B,C
TOIEC, IELTS, TOEFL
Tiếng Đức, Nhật, Hàn
Anh văn chuyên ngành



TIN HỌC

Chứng chỉ A,B,C
Đồ họa ứng dụng
Lập trình ứng dụng
Quản trị và An ninh mạng

ĐÀO TẠO NGẮN HẠN

Công nghệ cơ khí
Công nghệ Động lực
Công nghệ Điện – Điện tử
Công nghệ May – Thời trang

Website: daotao21.net – Tel. (08)3811.4800 – Email: info@daotao21.net

Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng
TRUNG TÂM TIN HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI

Họ và tên :

Địa chỉ : - Điện thoại :

- | | |
|--------------------|----------------|
| ❖ WINDOWS..... [] | Ca thi : |
| ❖ WORD..... [] | Ca thi : |
| ❖ EXCEL..... [] | Ca thi : |

Tp.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
Ký tên

Phần 2: EXCEL (10 điểm)

Khởi động MS Excel, hoàn tất bảng tính sau đây và lưu vào thư mục **MS_HOTEN** với tên **BAITHI_EXCEL.XLSX**

CÔNG TY XUẤT NHẬP KHẨU ÔTÔ

Mã Hàng	Tên Xe	Nước Lắp Ráp	Giá Xuất Xưởng	Thuế	Giá Thành
TOZAVN	?	?	?	?	?
FOLAVN					
TOCONB					
MIJOVN					
TOCAVN					
FOLANB					
MIPAVN					
FOESVN					
MIJONB					
TOESVN					
MIZAVN					

Bảng 1:

Mã hiệu	TO	FO	MI
Nhãn hiệu	TOYOTA	FORD	MITSUBISHI

Bảng 2:

		Đơn Giá (USD)	
Mã Loại	Loại Xe	VN	NB
CO	COROLLA	20500	21500
CA	CAMRY	36300	37000
ZA	ZACE	20000	22000
LA	LASER	21500	23000
ES	ESCAPE	34000	35000
JO	JOLIE	20000	21000
PA	PAJERO	36000	38000

Bảng 3 Thống kê

Nhãn Hiệu	Tổng Số Xe	Giá Thành Trung Bình
TOYOTA		
FORD		
MITSUBISHI		

Lưu ý:

- 2 ký tự đầu trong Mã Hàng cho biết Mã hiệu. Ký tự 3,4 cho biết Mã loại.
- 2 ký tự cuối cho biết nước lắp ráp.

Yêu cầu:

Câu 1: Sinh viên nhập liệu và định dạng bảng tính trên. (1 điểm)

Câu 2: Thêm cột STT vào bên trái cột Mã Hàng, định dạng 01,02,03,... (1 điểm)

Câu 3: Tên xe: Gồm hiệu xe và loại xe. Hiệu xe căn cứ vào 2 ký tự đầu của Mã Hàng tra trong Bảng 1, loại xe căn cứ vào ký tự thứ 3,4 trong Mã Hàng tra trong Bảng 2 và được thể hiện như sau: Vd: FOLAVN -> FORD LASER (1 điểm)

Câu 4: Nước lắp ráp: Căn cứ vào 2 ký tự cuối của Mã hàng, nếu VN thì ghi là Việt Nam, nếu NB thì ghi là Nhật Bản. (1 điểm)

Câu 5: Giá Xuất Xưởng: Căn cứ vào Mã Loại và Nước Lắp Ráp, dò tìm trong Bảng 2. (1điểm)

Câu 6: Thuế: Nếu xe được lắp ráp ở Việt Nam thì 0, ngược lại thuế bằng 10% của Giá xuất xưởng. (1 điểm)

Câu 7: Giá thành = Giá xuất xưởng + Thuế, định dạng USD. (1 điểm)

Câu 8: Thống kê tổng số xe và giá thành trung bình theo từng nhãn hiệu vào bảng thống kê trên. (1 điểm)

Câu 9: Vẽ biểu đồ so sánh tổng số xe của từng nhãn hiệu. (1 điểm)

Câu 10: Trích lọc các xe lắp ráp tại Việt Nam. (1 điểm)

(Hết)

Lưu ý: Câu nào sinh viên không làm được có thể nhập dữ liệu tạm thời để tính câu tiếp theo.